

Kbang, ngày 19 tháng 8 năm 2020

BÁO CÁO

Tổng kết 03 năm thực hiện Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020

Thực hiện công văn số 2516/VP-NL ngày 29/7/2020 của Văn phòng UBND tỉnh Gia Lai “V/v báo cáo tổng kết 03 năm thực hiện Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ” và công văn số 1996/SNNPTNT-CCPTNT ngày 30/7/2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT “V/v báo cáo tổng kết thực hiện Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh” UBND huyện Kbang báo cáo như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN:

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền phát triển hợp tác xã: được UBND huyện quan tâm thực hiện. Tuyên truyền, phổ biến Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 75/QĐ-UBND ngày 31/01/2019 của UBND tỉnh về phát triển hợp tác xã. Hàng năm UBND huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tham mưu xây dựng kế hoạch tuyên truyền và hỗ trợ thành lập hợp tác xã trên địa bàn huyện: năm 2018 ban hành Kế hoạch số 1385/KH-UBND ngày 11/9/2018; năm 2019 ban hành Kế hoạch số 402/KH-UBND ngày 01/4/2019. Chỉ đạo Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể huyện, xây dựng kế hoạch, tổ chức kiểm tra tiến độ và hướng dẫn thủ tục thành lập hợp tác xã theo kế hoạch phát triển hợp tác xã của UBND huyện.

Từ năm 2018 đến nay đã tổ chức 09 cuộc hội nghị, hội thảo tuyên truyền về thực hiện Luật Hợp tác xã năm 2012 và thành lập hợp tác xã với 540 lượt người tham gia; đồng thời lồng ghép tuyên truyền phát triển hợp tác xã qua triển khai thực hiện các chương trình, dự án, các cuộc hội nghị, hội thảo của các xã, thị trấn.

Đến nay, trên địa bàn huyện có 14 hợp tác xã được thành lập và đang hoạt động theo Luật hợp tác xã 2012, trong đó có 01 hợp tác xã vận tải (HTX Vận tải Kbang) và 13 hợp tác xã nông nghiệp (HTX Dịch vụ nông nghiệp Đăk Hlơ, HTX sản xuất kinh doanh Quang Tấn, HTX Dịch vụ tổng hợp Nghĩa An, HTX Nông nghiệp Đoàn Kết, HTX Dịch vụ nông nghiệp Sơn Lang, HTX Nông nghiệp dược liệu Quang Vinh, HTX Dịch vụ nông nghiệp và xây dựng Lơ Ku, HTX Nông nghiệp Thành Công, HTX nông nghiệp thương mại và dịch vụ Tơ Tung, HTX Nông nghiệp và dịch vụ Kông Bơ La, HTX dịch vụ nông lâm nghiệp Kon Pnê, HTX Nông nghiệp Krong và HTX dịch vụ nông nghiệp Sông Ba). Tổng số thành viên HTX 468 thành viên. Qua đánh giá xếp loại các HTX nông nghiệp trên địa bàn huyện, cuối năm 2019 có 5 HTX xếp loại khá, 4 HTX xếp loại trung bình và 4 HTX xếp loại yếu.

2. Đánh giá công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện:

Kết quả thực hiện đối với việc thực hiện các cơ chế, chính sách, hỗ trợ phát triển hợp tác xã:

2.1. Đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực

Về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý: Đến nay 100% cán bộ quản lý đã được qua tập huấn, bồi dưỡng kiến thức cơ bản về quản lý và điều hành Hợp tác xã; nguồn kinh phí cho công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý HTX được ngân sách nhà nước hỗ trợ 100%. Cụ thể:

- Công tác đào tạo: đến nay, UBND huyện đã cử 06 cán bộ quản lý hợp tác xã đi đào tạo chuyên môn do *Trung tâm Đào tạo và Tư vấn Kinh tế hợp tác Trường cán bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn II* tổ chức.

- Công tác bồi dưỡng: đến nay có 113 lượt cán bộ, thành viên HTX được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng dưới nhiều hình thức tổ chức, cụ thể như sau:

- + UBND huyện đã tổ chức hội nghị toàn huyện về phát triển HTX theo Luật HTX năm 2012; Mời Giám đốc Trung tâm đào tạo và tư vấn kinh tế hợp tác-Trường cán bộ quản lý Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổ chức 02 đợt tập huấn công tác HTX cho các đối tượng là cán bộ quản lý HTX, các sáng lập viên HTX chuẩn bị thành lập và cán bộ làm công tác quản lý nhà nước về HTX huyện, xã;

- + Phối hợp với Liên minh Hợp tác xã tỉnh tổ chức tập huấn, hướng dẫn triển khai Luật HTX năm 2012 và các văn bản dưới Luật (như Nghị định số 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hợp tác xã, Thông tư số 03/2014/TT-BKH ngày 26/5/2014 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư Hướng dẫn về đăng ký Hợp tác xã và chế độ báo cáo tình hình hoạt động của Hợp tác xã) và các chính sách khuyến khích, ưu đãi hỗ trợ phát triển HTX cho Ban quản trị, giám đốc, ban kiểm soát, kế toán, lãnh đạo UBND các xã, thị trấn và các đơn vị liên quan ở huyện trong công tác quản lý, phát triển Hợp tác xã.

- Về hỗ trợ cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học, cao đẳng về làm việc có thời hạn ở hợp tác xã: Từ năm 2019 HTX Nông nghiệp, xây dựng và thương mại Sơ Pai nay là HTX Nông nghiệp, được liệu Quang Vinh được hỗ trợ 02 cán bộ trẻ tốt nghiệp đại học về làm việc có thời hạn. Tổng kinh phí thực hiện hỗ trợ năm 2019 là 70,08 triệu đồng, năm 2020 là 73,68 triệu đồng từ nguồn ngân sách Trung ương.

2.2. Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường

Năm 2019 có 03 HTX trên địa bàn huyện được tỉnh Gia Lai cử tham gia Hội chợ xúc tiến thương mại hợp tác xã được tổ chức Tại thành phố Hồ Chí Minh, kết quả đạt được rất khả quan.

Nhằm quảng bá thương hiệu sản phẩm, hàng năm UBND huyện tổ chức hội chợ du lịch: Năm 2018 có 10 HTX tham gia, thực hiện năm 2019 là 12 HTX.

2.3. Tiếp cận vốn và quỹ hỗ trợ phát triển hợp tác xã

Hầu hết các Hợp tác xã được tạo điều kiện vay vốn thực hiện phương án sản xuất kinh doanh, cụ thể năm 2018: HTX SXKD Quang Tấn được tạo điều kiện cho vay vốn tại Ngân hàng NN và PTNT chi nhánh huyện Kbang số tiền 280 triệu đồng.

2.4. Tạo điều kiện tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển kinh tế - xã hội

Các HTX được tạo điều kiện tham gia chủ trì thực hiện các dự án hỗ trợ PTSX thuộc nguồn vốn Chương trình MTQG xây dựng NTM, cụ thể:

- Năm 2018 có 08 HTX được tham gia với tổng kinh phí 2.030 triệu đồng.
- Năm 2019 có 05 HTX được tham gia với tổng kinh phí 1.640,4 triệu đồng.
- Năm 2020 có 08 HTX được tham gia với tổng kinh phí 3.670,4 triệu đồng.

2.5. Thành lập mới hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã

- Các HTX thành lập mới, chuyển đổi theo luật HTX năm 2012 đều được tham gia lớp đào tạo nâng cao năng lực quản lý và được hỗ trợ về mặt pháp lý trong quá trình tổ chức hội nghị thành lập HTX.

- Các HTX thành lập mới, chuyển đổi theo luật HTX năm 2012 được hỗ trợ lệ phí đăng ký kinh doanh.

- Ủy ban nhân dân huyện giao Phòng Nông nghiệp và PTNT huyện trực tiếp hợp đồng với trường Cán bộ quản lý Nông nghiệp và PTNT II đã hỗ trợ, tư vấn nông dân 02 xã Kông Bờ La, Đăk Hlơ xây dựng phương án, điều lệ thành lập hợp tác xã từ tổ hợp tác, kết quả ngày 27/12/2019 đã tổ chức Hội nghị thành lập HTX, đến ngày 07/01/2020 chính thức được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

2.6. Hỗ trợ xây dựng trụ sở

Năm 2020, HTX nông nghiệp Thành Công được hỗ trợ xây dựng trụ sở với tổng kinh phí 600 triệu đồng từ nguồn vốn chương trình xây dựng nông thôn mới.

3. Về nâng cao vai trò quản lý nhà nước về hợp tác xã:

UBND huyện ban hành Quyết định số 549/QĐ-UBND ngày 07/6/2016 “Về việc thành lập Ban chỉ đạo phát triển kinh tế tập thể” nhằm tăng cường công tác quản lý nhà nước và hỗ trợ phát triển kinh tế tập thể trên địa bàn; Xây dựng kế hoạch phát triển Hợp tác xã giai đoạn 2017-2020 theo lộ trình hoàn thành CT MTQG xây dựng nông thôn mới.

UBND huyện chỉ đạo Ban chỉ đạo phát triển KTTT tham mưu xây dựng kế hoạch phát triển HTX cho từng năm của giai đoạn; hướng dẫn cho các HTX tiến hành tổ chức Hội nghị sơ kết, tổng kết để đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm và xây dựng phương án cho năm tới;

Cùng với các Doanh nghiệp làm việc trực tiếp với các HTX để giúp Phương án hoạt động sản xuất kinh doanh - dịch vụ. Đến nay, các HTX được thành lập đã có Phương án hoạt động SXKD và từng bước đi vào hoạt động ổn định.

Định kỳ mỗi năm 02 lần, UBND huyện tổ chức hội nghị gặp mặt doanh nghiệp và HTX, qua đó giúp các HTX nắm được chủ trương, các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Tỉnh các cơ chế chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển KTTT của Nhà nước, đồng thời trao đổi nhằm tháo gỡ các vướng mắc, khó khăn trong quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh của các HTX.

Việc thực hiện chế độ báo cáo về HTX theo quy định tại: Thông tư số 06/2019/TT-BNNPTNT ngày 19/7/2019 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công văn 2126/UBND-KTTH ngày 10/06/2015 của UBND tỉnh về việc triển khai Kết luận số 56-KL/TW của Bộ Chính trị, Luật HTX 2012, Quyết định số 2261/QĐ-TTg được thực hiện định kỳ đúng quy định.

II. TÌNH HÌNH VÀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỢP TÁC XÃ TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN:

- Số lượng HTX nông nghiệp hiện nay là: 13 Hợp tác xã, tăng 10 hợp tác xã so với năm 2017, trong đó có 10 HTX thành lập mới, không có HTX ngừng hoạt động.
- Số thành viên của HTX là: 468 người, tăng 356 người với năm 2017. Số lượng thành viên mới tham gia vào HTX: 426 người (*tính trong 03 năm*); Số lao động thường xuyên trong các HTX hiện nay là: 16 người, tăng 8 người so với năm 2017.
- Tổng vốn điều lệ tại thời điểm hiện nay: 4,231 tỷ đồng, trong số đó tổng số vốn đăng ký mới 3,783 tỷ đồng.
- Tổng doanh thu của HTX tại thời điểm ngày 31/12/2019: 4,8 tỷ đồng, tăng 4,6 tỷ đồng so với năm 2017.

(Có phụ lục I,II,III,IV,V,VI,VII kèm theo)

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG:

1. Những kết quả đã đạt được

Nhận thức về mô hình hợp tác xã kiểu mới đã dần rõ nét hơn; Các hợp tác xã thành lập mới và chuyển đổi, về cơ bản được tổ chức và hoạt động theo mô hình hợp tác xã kiểu mới. Phương thức hoạt động của các hợp tác xã bước đầu được đổi mới, phù hợp hơn với cơ chế thị trường.

Kinh tế hợp tác xã phát triển khá đa dạng, theo hướng củng cố, nâng cao chất lượng. Một số hợp tác xã hoạt động hiệu quả, tạo lòng tin, mang lại lợi ích cho thành viên, góp phần giải quyết việc làm và tăng thêm thu nhập cho người lao động, đời sống của thành viên HTX và người lao động trong HTX đã có bước cải thiện rõ rệt.

Sản xuất nông nghiệp và kinh tế nông thôn phát triển khá toàn diện theo hướng sản xuất hàng hoá; năng suất, chất lượng, hiệu quả được nâng lên; xây dựng nông thôn mới đạt được nhiều kết quả quan trọng. Sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp, hoạt động thương mại - dịch vụ có bước chuyển biến.

Huy động được nhiều nguồn lực cho đầu tư phát triển. Kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội tiếp tục được đầu tư xây dựng, tạo ra diện mạo mới để đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội, thu hút đầu tư.

Năm 2019 có một HTX tham gia Chương trình OCOP và sản phẩm đạt 3 sao: sản phẩm Măng le rừng của HTX Nông nghiệp thương mại và dịch vụ Tơ Tung.

2. Những tồn tại, hạn chế

Công tác tuyên truyền về kinh tế tập thể theo mô hình mới chưa đi vào chiều sâu. Một bộ phận cán bộ và nhân dân chưa hiểu đúng và đầy đủ về bản chất của Hợp tác xã kiểu mới, tâm lý về Hợp tác xã kiểu cũ vẫn còn đè nặng; Phương thức hoạt động của các Hợp tác xã chưa phân biệt rõ tính chất “Kinh tế tập thể” và “Đồng sở hữu”.

Nhận thức của một số cấp ủy chính quyền xã, thị trấn và nhân dân về HTX chưa thật đầy đủ, chưa thống nhất, chuyển biến chậm và còn tâm lý trông chờ ỷ lại; nhân dân còn thiếu niềm tin đối với HTX do hệ quả của HTX thời kỳ bao cấp

để lại; chưa thống nhất rõ vị trí, vai trò và tầm quan trọng của HTX kiểu mới đối với sự phát triển Kinh tế-Xã hội.

Khả năng huy động nguồn vốn từ thành viên còn hạn chế, việc tiếp cận nguồn vốn vay của ngân hàng còn gặp nhiều khó khăn; công tác quản lý điều hành, hạch toán-kế toán còn yếu về nhiều mặt, nhiều HTX chưa thực hiện đúng chế độ quy định hiện hành.

Các thành viên hợp tác xã sản xuất riêng lẻ chưa tạo nên được sức mạnh hợp tác; các HTX chưa kết nối chặt chẽ lợi ích, chia sẻ rủi ro với các doanh nghiệp trong chuỗi giá trị nông sản; các doanh nghiệp chưa mặn mà xúc tiến việc làm ăn với các HTX.

Đội ngũ cán bộ quản lý của các Hợp tác xã nhiều người lớn tuổi, trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn còn hạn chế (có nhiều người trình độ học vấn chưa hết phổ thông), tuy đã được đào tạo kiến thức cơ bản nhưng còn hạn chế.... Do đó, cán bộ HTX còn nhiều lúng túng trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động, không xây dựng được chiến lược kinh doanh dài hạn, hoạt động đến đâu hay đến đó.

Các Hợp tác xã thành lập, hoạt động nhằm mục đích mang lại lợi ích cho thành viên thông qua việc hỗ trợ sản xuất, cam kết cung ứng, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ và tạo việc làm cho các thành viên, việc gì thành viên không làm được thì Hợp tác xã làm. Tuy nhiên thực tế các thành viên đều chưa được hưởng nhiều từ các lợi ích cam kết trên.

Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể ở một số xã chưa được chặt chẽ và thường xuyên, do nhận thức chưa đầy đủ dẫn đến việc triển khai thực hiện còn lúng túng; các phòng ban chuyên môn huyện không có biên chế chuyên trách quản lý HTX, còn bố trí công chức kiêm nhiệm theo dõi lĩnh vực HTX chưa được đào tạo chuyên môn, chuyên sâu...

Các HTX nông nghiệp phần lớn chưa có trụ sở làm việc, quan hệ giao dịch (UBND các xã tạm thời cho mượn trụ sở UBND các xã, các điểm nhà Văn hóa làng,... để làm trụ sở).

Các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ HTX thực hiện chậm hoặc chưa được triển khai thực hiện, hiệu quả còn hạn chế, điều kiện và tiêu chí để xét hỗ trợ còn quá cao so với năng lực của hầu hết các Hợp tác xã; xây dựng thương hiệu sản phẩm, nâng cao giá trị sản phẩm và mở rộng thị trường, tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI:

1. Về nâng cao nhận thức về kinh tế tập thể, hợp tác xã

- Tập trung triển khai thực hiện các quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012; Nghị định 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ “*Quy định chi tiết một số điều của Luật HTX và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật HTX*”; Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ “*Về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn*”; Nghị định 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ “*Về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp*”; Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của

Thủ tướng Chính phủ về việc “*Phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển Hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020*”; Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về “*Phê duyệt đề án phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020*”; Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về “*Phê duyệt chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018 - 2020*”;

- Tuyên truyền Chỉ thị 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về “*Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã*”; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ *V/v tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành luật HTX năm 2012*; Chỉ thị 02/CT-UBND ngày 12/01/2017 của UBND tỉnh Gia Lai về “*Đẩy mạnh phát triển HTX trên địa bàn tỉnh Gia Lai*”; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 11/7/2018 của UBND tỉnh “*Về việc tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật HTX năm 2012*”; Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch *phát triển HTX kiểu mới gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020*.

2. Về hoàn thiện cơ cấu tổ chức cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã, các tổ chức chính trị- xã hội liên quan đến kinh tế tập thể, hợp tác xã để nâng cao hiệu quả quản lý, tư vấn, hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã.

Các cấp, các ngành tăng cường hướng dẫn, tư vấn, kiểm tra, giám sát việc thi hành Luật HTX và việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển HTX trên địa bàn.

Thực hiện tốt quy chế phối hợp quản lý HTX trên địa bàn tỉnh Gia Lai; đồng thời từng bước kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về KTTT phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tế.

Tăng cường công tác báo cáo, thu thập thông tin về tình hình hoạt động của các Hợp tác xã để nắm bắt kịp thời tình trạng hoạt động nhằm đưa ra phương án củng cố phát triển; Chỉ đạo các HTX tổ chức sơ kết và tổng kết năm.

Tổ chức gặp mặt các HTX tối thiểu 01 lần/năm nhằm mục đích trao đổi, tháo gỡ các vướng mắc khó khăn trong quá trình thực hiện Luật và các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với HTX.

Các cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND các xã quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX trong lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền, giúp các HTX trên địa bàn hoạt động có hiệu quả.

3. Về hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường cho sản phẩm nông nghiệp, hàng thủ công mỹ nghệ, sản phẩm truyền thống của các hợp tác xã, tổ hợp tác.

Tuyên truyền và hướng dẫn các HTX tham gia Chương trình OCOP để nâng cao giá trị sản phẩm, quảng bá thương hiệu, tăng cường xúc tiến thương mại ra thị trường ngoài tỉnh và quốc tế, tăng cường công tác thông tin giới thiệu thị trường, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa; tiếp cận thị trường mới, tạo điều kiện cho các Hợp tác xã liên doanh, liên kết chế biến tiêu thụ sản phẩm, nhất là nông sản; liên kết thị trường. Triển khai các đề án nhằm tạo điều kiện hỗ trợ cho các Hợp tác xã mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tạo ra những sản phẩm có

để lại; chưa thống nhất rõ vị trí, vai trò và tầm quan trọng của HTX kiểu mới đối với sự phát triển Kinh tế-Xã hội.

Khả năng huy động nguồn vốn từ thành viên còn hạn chế, việc tiếp cận nguồn vốn vay của ngân hàng còn gặp nhiều khó khăn; công tác quản lý điều hành, hạch toán-kế toán còn yếu về nhiều mặt, nhiều HTX chưa thực hiện đúng chế độ quy định hiện hành.

Các thành viên hợp tác xã sản xuất riêng lẻ chưa tạo nên được sức mạnh hợp tác; các HTX chưa kết nối chặt chẽ lợi ích, chia sẻ rủi ro với các doanh nghiệp trong chuỗi giá trị nông sản; các doanh nghiệp chưa mặn mà xúc tiến việc làm ăn với các HTX.

Đội ngũ cán bộ quản lý của các Hợp tác xã nhiều người lớn tuổi, trình độ văn hóa và trình độ chuyên môn còn hạn chế (có nhiều người trình độ học vấn chưa hết phổ thông), tuy đã được đào tạo kiến thức cơ bản nhưng còn hạn chế.... Do đó, cán bộ HTX còn nhiều lúng túng trong công tác quản lý và tổ chức hoạt động, không xây dựng được chiến lược kinh doanh dài hạn, hoạt động đến đâu hay đến đó.

Các Hợp tác xã thành lập, hoạt động nhằm mục đích mang lại lợi ích cho thành viên thông qua việc hỗ trợ sản xuất, cam kết cung ứng, tiêu thụ sản phẩm, dịch vụ và tạo việc làm cho các thành viên, việc gì thành viên không làm được thì Hợp tác xã làm. Tuy nhiên thực tế các thành viên đều chưa được hưởng nhiều từ các lợi ích cam kết trên.

Công tác quản lý nhà nước về kinh tế tập thể ở một số xã chưa được chặt chẽ và thường xuyên, do nhận thức chưa đầy đủ dẫn đến việc triển khai thực hiện còn lúng túng; các phòng ban chuyên môn huyện không có biên chế chuyên trách quản lý HTX, còn bố trí công chức kiêm nhiệm theo dõi lĩnh vực HTX chưa được đào tạo chuyên môn, chuyên sâu...

Các HTX nông nghiệp phần lớn chưa có trụ sở làm việc, quan hệ giao dịch (UBND các xã tạm thời cho mượn trụ sở UBND các xã, các điểm nhà Văn hóa làng,... để làm trụ sở).

Các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ HTX thực hiện chậm hoặc chưa được triển khai thực hiện, hiệu quả còn hạn chế, điều kiện và tiêu chí để xét hỗ trợ còn quá cao so với năng lực của hầu hết các Hợp tác xã; xây dựng thương hiệu sản phẩm, nâng cao giá trị sản phẩm và mở rộng thị trường, tiêu thụ sản phẩm còn hạn chế.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ TRONG THỜI GIAN TỚI:

1. Về nâng cao nhận thức về kinh tế tập thể, hợp tác xã

- Tập trung triển khai thực hiện các quy định của Luật Hợp tác xã năm 2012; Nghị định 193/2013/NĐ-CP ngày 21/11/2013 của Chính phủ "Quy định chi tiết một số điều của Luật HTX và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật HTX"; Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ "Về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn"; Nghị định 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 của Chính phủ "Về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp"; Quyết định số 2261/QĐ-TTg ngày 15/12/2014 của

Thủ tướng Chính phủ về việc “*Phê duyệt chương trình hỗ trợ phát triển Hợp tác xã giai đoạn 2015 - 2020*”; Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ về “*Phê duyệt đề án phát triển 15.000 hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã nông nghiệp hoạt động có hiệu quả đến năm 2020*”; Quyết định số 490/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về “*Phê duyệt chương trình mỗi xã một sản phẩm giai đoạn 2018 - 2020*”;

- Tuyên truyền Chỉ thị 19/CT-TTg ngày 24/7/2015 của Thủ tướng Chính phủ về “*Đẩy mạnh triển khai thi hành Luật Hợp tác xã*”; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 22/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ *V/v tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành luật HTX năm 2012*; Chỉ thị 02/CT-UBND ngày 12/01/2017 của UBND tỉnh Gia Lai về “*Đẩy mạnh phát triển HTX trên địa bàn tỉnh Gia Lai*”; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 11/7/2018 của UBND tỉnh “*Về việc tiếp tục tăng cường công tác triển khai thi hành Luật HTX năm 2012*”; Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 21/9/2017 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch *phát triển HTX kiểu mới gắn với tái cơ cấu ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới tỉnh Gia Lai giai đoạn 2017-2020*.

2. Về hoàn thiện cơ cấu tổ chức cơ quan quản lý nhà nước về kinh tế tập thể, hợp tác xã, các tổ chức chính trị- xã hội liên quan đến kinh tế tập thể, hợp tác xã để nâng cao hiệu quả quản lý, tư vấn, hỗ trợ phát triển kinh tế hợp tác, hợp tác xã.

Các cấp, các ngành tăng cường hướng dẫn, tư vấn, kiểm tra, giám sát việc thi hành Luật HTX và việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ phát triển HTX trên địa bàn.

Thực hiện tốt quy chế phối hợp quản lý HTX trên địa bàn tỉnh Gia Lai; đồng thời từng bước kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về KTTT phù hợp với yêu cầu, điều kiện thực tế.

Tăng cường công tác báo cáo, thu thập thông tin về tình hình hoạt động của các Hợp tác xã để nắm bắt kịp thời tình trạng hoạt động nhằm đưa ra phương án củng cố phát triển; Chỉ đạo các HTX tổ chức sơ kết và tổng kết năm.

Tổ chức gặp mặt các HTX tối thiểu 01 lần/năm nhằm mục đích trao đổi, tháo gỡ các vướng mắc khó khăn trong quá trình thực hiện Luật và các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với HTX.

Các cơ quan chuyên môn phối hợp với UBND các xã quan tâm tạo điều kiện thuận lợi cho các HTX trong lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền, giúp các HTX trên địa bàn hoạt động có hiệu quả.

3. Về hỗ trợ xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường cho sản phẩm nông nghiệp, hàng thủ công mỹ nghệ, sản phẩm truyền thống của các hợp tác xã, tổ hợp tác.

Tuyên truyền và hướng dẫn các HTX tham gia Chương trình OCOP để nâng cao giá trị sản phẩm, quảng bá thương hiệu, tăng cường xúc tiến thương mại ra thị trường ngoài tỉnh và quốc tế, tăng cường công tác thông tin giới thiệu thị trường, giới thiệu sản phẩm, hàng hóa; tiếp cận thị trường mới, tạo điều kiện cho các Hợp tác xã liên doanh, liên kết chế biến tiêu thụ sản phẩm, nhất là nông sản; liên kết thị trường. Triển khai các đề án nhằm tạo điều kiện hỗ trợ cho các Hợp tác xã mở rộng quy mô, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, tạo ra những sản phẩm có

chất lượng; đồng thời trong thời buổi kinh tế thị trường hiện nay HTX muốn hoạt động hiệu quả phải gắn kết chặt chẽ với các doanh nghiệp. Thực hiện chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nông thôn và chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp.

Trên đây là nội dung tổng kết 3 năm thực hiện Quyết định số 461/QĐ-TTg ngày 27/4/2018 của Thủ tướng Chính phủ, UBND huyện Kbang báo cáo sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh năm, tổng hợp. /

Nơi nhận:

- Sở NN và PTNT;
- TT UBND huyện;
- Phòng NN và PTNT;
- Lưu: VT, VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN
CHỦ TỊCH



Võ Văn Phán



Phụ lục I

KẾT QUẢ TUYÊN TRUYỀN VỀ PHÁT TRIỂN HỢP TÁC XÃ GIAI ĐOẠN 2018 - 2020

TT	Nội dung	Số lượng (cuộc, chuyên đề, quyển, tờ ...)	Số người tham gia (lượt người)	Tổng số kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Trong đó			Ghi chú
					Ngân sách trung ương (triệu đồng)	Ngân sách địa phương (triệu đồng)	Nguồn khác (triệu đồng)	
1	Hội nghị, hội thảo	9	540	296,375	296,375			
2	Báo, đài phát thanh, truyền hình							
3	Pano, băng giôn, áp phích							
4	Sách							
5	Tờ rơi							

u

PHỤ TẠC XÃ, LIÊN

Phụ lục II

Dự kiến số liệu lũy kế đến thời điểm ngày 31 tháng 12 năm 2020

[illegible]

Phụ lục III

**KẾT QUẢ CÁC TÁC NHÂN THAM GIA LIÊN KẾT THỰC HIỆN CHUỖI SẢN
XUẤT - CHẾ BIẾN - TIÊU THỤ SẢN PHẨM NÔNG NGHIỆP**

STT	Tên, danh mục	Đơn vị tính	Số lượng
1	Số tổ chức khoa học tham gia liên kết	Tổ chức	1
2	Số hộ nông dân tham gia liên kết	Hộ	
3	Số HTX NN tham gia liên kết	HTX	3
4	Số HTX NN sở hữu sản phẩm OCOP	HTX	1
5	Số doanh nghiệp tham gia liên kết với hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại và hộ nông dân trên địa bàn	Doanh nghiệp	3



Phụ lục IV
KẾT QUẢ HỖ TRỢ KẾT CẤU HẠ TẦNG CHO HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP GIAI
ĐOẠN 2018 - 2020

STT	Nội dung hỗ trợ	Số lượng (Công trình)	Kinh phí (triệu đồng)					Ghi chú
			Tổng số	Trong đó				
				NS hỗ trợ từ TW	NS hỗ trợ từ địa phương	Hỗ trợ khác	Vốn của HTX	
1	Sân phơi, nhà kho, cửa hàng vật tư nông nghiệp							
2	Xưởng sơ chế, chế biến							
3	Công trình thủy lợi, giao thông nội đồng							
4	Kết cấu hạ tầng vùng nuôi trồng thủy sản							
a	Công trình ...							
b	Công trình ...							
5	Trụ sở làm việc của HTX nông nghiệp	01	750	600			150	2020 thực hiện
6	Công trình điện, nước sinh hoạt, chợ đầu mối nông sản							
7	Công trình khác							

u

Phụ lục V

TỔNG HỢP TÌNH HÌNH HỖ TRỢ HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2018 - 2020

ĐVT: Triệu đồng

TT	Nội dung hỗ trợ HTX NN		Số lượng	Tổng số kinh phí thực hiện	Trong đó			Ghi chú
					Ngân sách trung ương	Ngân sách địa phương	Nguồn khác	
1	Hỗ trợ đầu tư phát triển kết cấu hạ tầng	Tr. đồng						
2	Giao đất, cho thuê đất							
	Tr. đó: - Diện tích đất được giao, thuê	ha						
	- Tiền thuê đất được miễn, giảm	Tr. đồng						
	- Được cấp giấy CNQSD đất	có/không						
3	Ưu đãi về tín dụng							
	Tr. đó: - Số tiền HTX vay TC tín dụng	Tr. đồng						
	- Số tiền HTX được hỗ trợ lãi suất vay	Tr. đồng						
4	Hỗ trợ vốn, giống khi gặp khó khăn do thiên tai, dịch bệnh	Tr. đồng						
5	Hỗ trợ chế biến sản phẩm	Tr. đồng						
6	Hỗ trợ bảo hiểm nông nghiệp	Tr. đồng						
7	Xúc tiến thương mại, mở rộng thị trường							
	Trong đó: - Số lần tham gia:	Lần	24					
	- Kinh phí được hỗ trợ:	Tr. đồng		56,34		56,34		Năm 2018
8	Ứng dụng KH, kỹ thuật và công nghệ mới	Tr. đồng	1	402			402	HTX NN Krông
9	Tiếp cận vốn quỹ hỗ trợ phát triển HTX	Tr. đồng						
10	Tạo điều kiện tham gia các chương trình mục tiêu, chương trình phát triển KTXH	Lần	25	14.580	8.833		5747,5	Năm 2018, 2019, năm 2020

Phụ lục VI
KẾT QUẢ ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN
2018 - 2020

TT	Nội dung	Số lớp, đoàn tổ chức (lớp, đoàn, HTX)	Số người tham gia (lượt người)	Tổng số kinh phí thực hiện (triệu đồng)	Trong đó			Ghi chú
					Ngân sách Trung ương (triệu đồng)	Ngân sách địa phương (triệu đồng)	Nguồn khác (triệu đồng)	
1	Đào tạo, bồi dưỡng							
a	Đào tạo cán bộ tư vấn, cán bộ các ban, ngành của tỉnh							
b	Đào tạo cán bộ cán bộ cấp huyện, xã							
c	Nâng cao năng lực cán bộ quản lý HTX nông nghiệp	2	112	78,02	49,97	28,05		
d	Đào tạo cán bộ kỹ thuật và thành viên HTX nông nghiệp							
2	Hội thảo, tham quan trao đổi kinh nghiệm thực tiễn							
3	Cử cán bộ HTX ĐTBD theo chương trình của tổ chức khác							

Phụ lục VII
TỔNG HỢP KẾ HOẠCH THÍ ĐIỂM MÔ HÌNH ĐUA CÁN BỘ TRẺ TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC, CAO ĐẲNG VỀ LÀM VIỆC CÓ THỜI HẠN Ở HỢP TÁC XÃ NÔNG NGHIỆP GIAI ĐOẠN 2018 - 2020



TT	Tên HTX	Địa chỉ, điện thoại, email	Họ và tên cán bộ về làm việc ở HTX	Năm sinh	Trình độ chuyên môn (1)	Vị trí việc làm	Điện thoại, email	Thời gian hỗ trợ (tháng)	Kinh phí hỗ trợ giai đoạn 2018-2020 (triệu đồng)	Số Quyết định của UBND tỉnh phê duyệt kế hoạch (2)
	NN Dược liệu Quang Vinh	Xã Sơ Pai, Khang	Lê Thị Thúy	1991	Cử nhân kế toán	Kế toán		24	71,88	
			Trần Thị Anh Thương	1993	KS Công nghệ sinh học	BCKT		24	71,88	

ll